

Số: 218 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2026

## KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

### **Đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Thực hiện Quyết định số 697/QĐ-BNNMT ngày 27/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2026.

Sau khi xem xét nội dung đề xuất của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 224/ TTr-SNNMT ngày 23/3/2026 (*File điện tử kèm theo*), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

a) Triển khai đồng bộ, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về phát triển ngành nông nghiệp và môi trường theo hướng hiện đại, bền vững; trong đó lấy **chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và thị trường** làm trục xuyên suốt trong tổ chức sản xuất và tiêu thụ nông lâm thủy sản.

b) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; kiểm soát chặt chẽ nguy cơ mất an toàn thực phẩm theo chuỗi giá trị từ sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến, lưu thông đến tiêu dùng.

c) Thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản theo chiều sâu, nâng cao giá trị gia tăng, giảm tổn thất sau thu hoạch; nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu.

d) Phát triển thị trường tiêu thụ và xuất khẩu nông lâm thủy sản bền vững; nâng cao uy tín, thương hiệu nông sản Việt Nam; góp phần bảo vệ sức khỏe nhân dân, ổn định sinh kế cho người sản xuất và đóng góp vào tăng trưởng kinh tế.

##### **2. Yêu cầu**

a) Các nhiệm vụ, giải pháp phải bám sát mục tiêu phát triển, kế hoạch hành động ngành nông nghiệp và môi trường, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ và yêu cầu thực tiễn năm 2026 và kế hoạch phát triển giai đoạn 2026-2030.

b) Xác định rõ trọng tâm, trọng điểm; phân công cụ thể trách nhiệm cho

các cơ quan, đơn vị, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và có sản phẩm đầu ra cụ thể.

c) Tăng cường phối hợp liên ngành, liên cấp; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Nâng cao toàn diện, hiệu quả công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; hình thành nền tảng vững chắc cho phát triển chế biến sâu và mở rộng thị trường tiêu thụ, xuất khẩu theo chuỗi giá trị bền vững; tạo chuyên biến mạnh mẽ, rõ rệt về chất lượng, an toàn, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh của nông lâm thủy sản Đồng Nai theo hướng **“Nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”**.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

a) Tập trung chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ, nhất quán công tác bảo đảm an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản, giảm thiểu nguy cơ và sự cố mất an toàn thực phẩm; duy trì và nâng cao tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh đáp ứng quy định về an toàn thực phẩm.

b) Thúc đẩy phát triển chế biến nông lâm thủy sản gắn với vùng nguyên liệu tập trung, chuỗi cung ứng an toàn; tăng tỷ trọng sản phẩm chế biến trong cơ cấu tiêu thụ và xuất khẩu.

c) Phát triển thị trường tiêu thụ trong tỉnh ổn định, mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu; đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc của các thị trường trọng điểm.

### **3. Các chỉ tiêu chủ yếu**

a) Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định đạt trên 97%.

b) Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản nhỏ lẻ ký cam kết tuân thủ quy định an toàn thực phẩm đạt trên 97%.

c) Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát đạt yêu cầu an toàn thực phẩm đạt trên 98,5%.

d) Phân đầu tăng 5% số cơ sở, diện tích hoặc sản lượng áp dụng các quy trình sản xuất tốt (VietGAP, VietGAHP hoặc các chứng nhận tương đương) so với năm 2025.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

### **1. Cập nhật hệ thống pháp luật chuyên ngành, tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo chuỗi giá trị**

a) Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi để hoàn thiện hệ thống pháp luật chuyên ngành; các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản phù hợp với thực tiễn và thông lệ quốc tế.

b) Cập nhật các quy định pháp luật, đảm bảo phân cấp, phân quyền trong quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm gắn với trách nhiệm giải trình, nâng cao năng lực thực thi, tăng cường kiểm tra, giám sát.

**2. Hoàn thiện quy định về tổ chức bộ máy; đảm bảo nguồn lực thực thi; tuân thủ kỷ cương hành chính gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực**

**3. Tăng cường quản lý theo chuỗi; thúc đẩy chế biến sâu gắn với thương hiệu và logistics nông lâm thủy sản; phát triển thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu**

a) Khuyến khích đầu tư đổi mới công nghệ, phát triển chế biến sâu gắn với vùng nguyên liệu và chuỗi cung ứng an toàn, bền vững, phát triển công nghệ bảo quản sau thu hoạch, công nghệ chế biến phụ phẩm theo kinh tế tuần hoàn.

b) Hỗ trợ nâng cao năng lực quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm tại các cơ sở chế biến, bảo quản.

c) Tăng cường xây dựng và nhân rộng mô hình liên kết sản xuất gắn với sơ chế, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông lâm, thủy sản theo chuỗi giá trị.

d) Đẩy mạnh xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu, phát triển hệ thống logistics nông lâm thủy sản bền vững.

đ) Tăng cường đàm phán, thúc đẩy mở cửa thị trường cho các mặt hàng nông lâm thủy sản có thế mạnh của tỉnh, tháo gỡ rào cản kỹ thuật về an toàn thực phẩm, kiểm dịch đối với thị trường xuất khẩu trọng điểm.

e) Mở rộng hợp tác quốc tế, đẩy mạnh việc ký kết các điều ước, thỏa thuận quốc tế về công nhận lẫn nhau trong lĩnh vực thực phẩm.

g) Thường xuyên cập nhật, cảnh báo và phổ biến các thông tin, biến động thị trường trong nước và xuất khẩu.

h) Phát triển thị trường gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; tăng tỷ lệ tiêu thụ hàng hóa nông lâm thủy sản Đồng Nai qua các kênh phân phối hiện đại (siêu thị, cửa hàng tiện lợi, trung tâm thương mại, thương mại điện tử, ...).

**4. Đẩy mạnh chuyển đổi số thông qua việc xây dựng, triển khai, vận hành hệ thống truy xuất nguồn gốc, các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành liên quan**

a) Xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực chất lượng, chế biến và phát triển thị trường.

b) Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo (AI) trong giám sát, cảnh báo sớm, truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm.

**5. Tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật; cung cấp thông tin, truyền thông đầy đủ, minh bạch, chính xác cho người tiêu dùng và cộng đồng xã hội.**

## **6. Tăng cường kiểm soát chất lượng, an toàn thực phẩm; trọng tâm công tác hậu kiểm, cảnh báo sớm; chủ động xử lý vi phạm, sự cố mất an toàn thực phẩm theo chuỗi**

a) Triển khai đầy đủ hoạt động thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong toàn bộ chuỗi sản xuất, phân phối.

b) Tổ chức giám sát nguy cơ an toàn thực phẩm đối với các nhóm sản phẩm chủ lực; các vùng sản xuất nguyên liệu tập trung, đặc biệt các vùng sản xuất nguyên liệu phục vụ xuất khẩu; tập trung vào giám sát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, kháng sinh, hóa chất cấm, vi sinh vật gây hại.

c) Đẩy mạnh hậu kiểm, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm đối với các cơ sở có nguy cơ cao.

## **IV. NGUỒN KINH PHÍ**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ kinh phí năm 2026. Các đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao, xây dựng Kế hoạch thực hiện và lập dự toán nhu cầu kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nông nghiệp và Môi trường**

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

b) Triển khai thực hiện và rà soát, góp ý chỉnh sửa, bổ sung các chính sách pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản nhằm tạo môi trường thuận lợi cho các cơ sở hoạt động.

c) Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh và các đơn vị, địa phương tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững.

d) Phát triển vùng sản xuất tập trung gắn liền với chế biến các sản phẩm chủ lực theo chuỗi giá trị đảm bảo chất lượng, an toàn, truy xuất được nguồn gốc sản phẩm.

đ) Phổ biến cập nhật quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn mới về chất lượng, an toàn thực phẩm của Việt Nam và thị trường nhập khẩu.

e) Khuyến khích đầu tư đổi mới công nghệ, phát triển chế biến sâu gắn với vùng nguyên liệu và chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, bền vững. Phát triển công nghệ bảo quản sau thu hoạch, công nghệ chế biến phụ phẩm theo kinh tế tuần hoàn.

g) Nhân rộng các chuỗi thực phẩm an toàn, phát triển chuỗi giá trị bền vững. Đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn.

h) Cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, khách quan, kịp thời công tác quản lý vật tư nông nghiệp và đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm cho các cơ quan truyền thông khi được yêu cầu và tại các cuộc họp báo định kỳ của cấp trên.

h) Triển khai đồng bộ, đầy đủ hoạt động thẩm định, chứng nhận, kiểm tra, hậu kiểm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm; vận động, kiểm tra việc ký cam kết của cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

i) Thực hiện Chương trình giám sát an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

k) Tổ chức kiểm tra, thanh tra theo kế hoạch và đột xuất, kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý, xử phạt nghiêm vi phạm (nếu có).

l) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên ngành cho cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm; cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức.

## **2. Sở Y tế**

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện công tác an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; cảnh báo xử lý sự cố an toàn thực phẩm theo quy định.

b) Phối hợp triển khai công tác kết nối tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn vào các nhà hàng, bếp ăn tập thể thuộc lĩnh vực quản lý.

## **3. Sở Công Thương**

a) Triển khai lồng ghép các nội dung của kế hoạch trong lĩnh vực hoạt động do Sở Công Thương chủ trì; lồng ghép với các chương trình, đề án về hoạt động xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, liên kết, kết nối tiêu thụ nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm; tăng cường thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với sản phẩm/nhóm sản phẩm của lĩnh vực Công Thương và các cơ sở kinh doanh tại chợ, siêu thị, trung tâm thương mại và cơ sở kinh doanh theo chuỗi.”

b) Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành (thành viên Ban chỉ đạo 389 tỉnh) tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên ngành tiến hành kiểm tra, kiểm soát việc lưu thông trên thị trường đối với các sản phẩm nông lâm thủy sản, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vận chuyển, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng hóa không đảm bảo an toàn thực phẩm gây ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng theo thẩm quyền.

## **4. Công an tỉnh**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công để phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương và các sở, ban, ngành có liên quan tăng cường công tác thanh, kiểm tra, kiểm soát hoạt động sản xuất, kinh doanh, lưu thông các loại vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông, lâm, thủy sản của các cá nhân, tổ chức trên địa bàn để kịp thời ngăn chặn, xử lý sản phẩm không rõ

nguồn gốc, xuất xứ, kém chất lượng, hàng hóa không đảm bảo nhãn mác và phòng chống gian lận, thương mại, hàng gian, hàng giả và các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định.

### **5. Sở Tài chính**

a) Căn cứ khả năng cân đối ngân sách của địa phương, đề xuất tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện kế hoạch và thực hiện thanh quyết toán theo đúng quy định.

### **6. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Hướng dẫn cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đăng ký nhãn hiệu hàng hóa; xác lập quyền sở hữu trí tuệ; đăng ký mã số, mã vạch, hỗ trợ triển khai các hoạt động về truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

b) Phối hợp triển khai thực hiện chuyển đổi số trong nông nghiệp; xây dựng hạ tầng thông tin truyền thông, hạ tầng số phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn.

c) Phối hợp với Sở Công Thương hỗ trợ các cơ sở đưa sản phẩm nông nghiệp lên các sàn giao dịch thương mại điện tử.

### **7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai**

a) Định hướng cho các cơ quan báo chí, Cổng/trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền gương tốt về thực hiện an toàn thực phẩm, biểu dương kịp thời các mô hình, điển hình tiêu biểu trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm; công khai tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật bị xử lý theo quy định. Phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, giám sát việc quảng cáo thực phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng đúng quy định.

b) Tăng thời lượng phát sóng giới thiệu về các mô hình, các tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến về đảm bảo chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.

### **8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh**

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về quy định của pháp luật liên quan đến đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản; tập trung vào các hộ sản xuất ban đầu nhỏ lẻ, cơ sở sơ chế, chế biến nhỏ lẻ, hộ kinh doanh thực phẩm tại chợ, khu dân cư. Đồng thời lồng ghép truyền thông qua các phong trào, cuộc vận động do Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì, nhất là các hoạt động tại khu dân cư.

b) Phối hợp vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm đảm bảo chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, góp phần xây dựng chuỗi giá trị nông sản an toàn, phát triển bền vững.

c) Phát huy vai trò của Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư trong giám sát cộng đồng đối với việc chấp hành quy định về an toàn thực phẩm, đặc biệt tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ; kịp thời phản ánh, kiến nghị với chính quyền và cơ quan chức năng có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định.

### **9. Ủy ban nhân dân các phường, xã**

a) Xây dựng kế hoạch và bố trí ngân sách để thực hiện Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2026 của địa phương.

b) Ổn định nhân sự chuyên môn làm công tác quản lý chất lượng an toàn thực phẩm tại các đơn vị; đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm cho cán bộ để thực hiện tốt nhiệm vụ.

c) Tăng cường quản lý nhà nước đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn theo phân công, phân cấp; kiểm tra việc ký cam kết của cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; tổ chức kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất, kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý, xử phạt nghiêm vi phạm (nếu có).

d) Phổ biến cập nhật quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn mới về chất lượng, an toàn thực phẩm của Việt Nam và thị trường nhập khẩu.

đ) Phối hợp với các sở, ngành, các doanh nghiệp triển khai các chương trình thuộc phạm vi Kế hoạch; căn cứ điều kiện thực tế, để lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

e) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc xây dựng và triển khai các mô hình chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản, thủy sản tại địa phương.

g) Hỗ trợ xây dựng các điểm kinh doanh sản phẩm an toàn. Tiếp tục đẩy mạnh công tác quảng bá, nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương.

h) Thống kê, cập nhật thông tin cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản phục vụ công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản.

i) Truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn.

## **VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị và địa phương tổ chức thực hiện; giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

2. Yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ 6 tháng trước ngày 03/6, cả năm trước ngày 03/12 gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo đề xuất).

Trên đây là Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Yêu cầu thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan khẩn trương và nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu đề xuất UBND tỉnh) để xem xét, chỉ đạo thực hiện. /.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại mục V (thực hiện);
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTN.

(Khoa/Khtattp/20.4-211)



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Hoàng**

Số: 224 /TTr-SNNMT

Đồng Nai, ngày 23 tháng 3 năm 2026

## TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Kế hoạch Hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 697/QĐ-BNNMT ngày 27/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2026. Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo như sau:

1. Ngày 11/3/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Văn bản số 3753/SNNMT-CCPTNT về việc đề nghị góp ý dự thảo Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đến ngày 20/3/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã nhận được văn bản góp ý của 17 đơn vị (06/13 sở, ban, ngành; 02/02 đơn vị thuộc Sở; 09/95 UBND xã, phường). Trong đó, 02 đơn vị có góp ý và 15 đơn vị thống nhất với nội dung Dự thảo Kế hoạch.

Trên cơ sở góp ý của các đơn vị, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã điều chỉnh và hoàn thiện Dự thảo Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ký ban hành.

Các tài liệu đính kèm:

- Quyết định số 697/QĐ-BNNMT ngày 27/2/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2026.

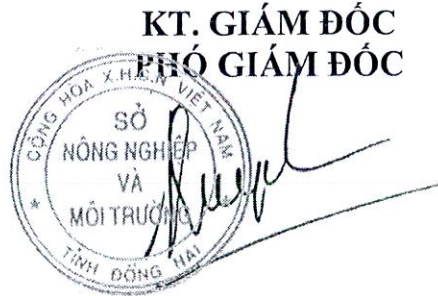
- Văn bản số 3753/SNNMT-CCPTNT về việc đề nghị góp ý dự thảo Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Dự thảo Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm,

gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2026 trên địa  
bàn tỉnh Đồng Nai; Phụ lục tổng hợp góp ý của các sở, ban, ngành và UBND  
các xã, phường./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc và các PGD Sở;
- Chi cục PTNT;
- Lưu: VT, CCPTNT (Thắng).



**Lê Thị Ánh Tuyết**

**Về tổng hợp góp ý dự thảo Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Phụ lục:

STT	Đơn vị góp ý	Số văn bản, ngày tháng năm ban hành văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
1	Sở Công Thương:	Văn bản số 1906/SCT-QLCN ngày 18/03/2026	Tại điểm b, khoản 3, Mục V (tổ chức thực hiện): đề nghị sửa dự thảo thành “Giao Sở Công Thương chủ trì phối hợp với Các Sở, ban, ngành (thành viên BCD 389) tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên ngành tiến hành kiểm tra kiểm soát việc lưu thông trên thị trường đối với các sản phẩm nông lâm thủy sản, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vận chuyển, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng hóa không đảm bảo an toàn thực phẩm gây ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng theo thẩm quyền”.	Tiếp thu chỉnh sửa Dự thảo
2	Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc tỉnh Đồng Nai	Văn bản số 517/MTTQ-BTT ngày 18/03/2026	Tại mục 8, phần V. Tổ chức thực hiện. - Đề nghị xem xét điều chỉnh, viết lại cho phù hợp với chức năng vai trò của Mặt trận và các tổ chức thành viên hiện nay, như sau: 8. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên. - Phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về quy định của pháp luật liên quan đến đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản; tập trung vào các hộ sản xuất ban đầu nhỏ lẻ, cơ sở sơ chế, chế biến nhỏ lẻ, hộ kinh doanh thực phẩm tại chợ, khu dân cư. Đồng thời lồng ghép truyền thông qua các phong trào, cuộc vận động do Mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội chủ trì, nhất là các hoạt động tại khu dân cư.	Tiếp thu, chỉnh sửa Dự thảo

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm đảm bảo chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, góp phần xây dựng chuỗi giá trị nông sản an toàn, phát triển bền vững.</li> <li>- Phát huy vai trò của Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư trong giám sát cộng đồng đối với việc chấp hành quy định về an toàn thực phẩm, đặc biệt tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ; kịp thời phản ánh, kiến nghị với chính quyền và cơ quan chức năng có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định.</li> </ul>	
3	Sở Y tế	Văn bản số 2103/SYT-ATTP ngày 16/03/2026	Thông nhất với bộ cục và nội dung Dự thảo	
4	Bảo và PTTH Đồng Nai	Văn bản số 909-CV/B&PTTH ngày 13/03/2026	Thông nhất với bộ cục và nội dung Dự thảo	
5	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	Văn bản số 60/LM-CSPTHX ngày 13/03/2026	Thông nhất với bộ cục và nội dung Dự thảo	
6	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Văn bản số 1268/SVHTTDL-VP ngày 19/03/2026	Thông nhất với bộ cục và nội dung Dự thảo	
7	Chi cục Chăn nuôi và Thú y/sản	Văn bản số 289/CCCNNTS ngày 13/03/2026	Thông nhất với bộ cục và nội dung Dự thảo	
8	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp	Văn bản số 537/TTDVNN-KN ngày 16/03/2026	Thông nhất với bộ cục và nội dung Dự thảo	
9	UBND Xã An Phước	Văn bản số 819/UBND-KT ngày 17/03/2026	Thông nhất với bộ cục và nội dung Dự thảo	

Địa chỉ: Đường Đồng Khởi, Khu phố 3, phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai.  
Điện thoại: 0251.3822.970

10	UBND Xã Đông Tâm	Văn bản số 509/UBND- KT ngày 15/03/2026	Thông nhất với bộ cục và nội dung Dự thảo	
11	UBND Phường Phước Long	Văn bản số 306/UBND- TH ngày 13/03/2026	Thông nhất với bộ cục và nội dung Dự thảo	
12	UBND Xã Lộc Thành	Văn bản số 396/UBND- KT ngày 17/03/2026	Thông nhất với bộ cục và nội dung Dự thảo	
13	UBND Xã Thiện Hưng	Văn bản số 514/UBND- KT ngày 17/03/2026	Thông nhất với bộ cục và nội dung Dự thảo	
14	UBND Xã Nhơn Trạch	Văn bản số 364/BC- PKT ngày 17/03/2026	Thông nhất với bộ cục và nội dung Dự thảo	
15	UBND Xã Đakia	Văn bản số 281/UBND- KT ngày 18/03/2026	Thông nhất với bộ cục và nội dung Dự thảo	
16	UBND Phường Trần Biên	Văn bản số 1146/UBND- PKTHĐT ngày 18/03/2026	Thông nhất với bộ cục và nội dung Dự thảo	
17	UBND Xã Lộc Tân	Văn bản số 242TT- PKT ngày 16/03/2026	Thông nhất với bộ cục và nội dung Dự thảo	
18	Các đơn vị chưa gửi văn bản góp ý xem như thông nhất với Dự thảo			

Địa chỉ: Đường Đông Khởi, Khu phố 3, phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 0251.3822.970